

Số: /KH-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của Phụ nữ
ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 22/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về triển khai công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của Phụ nữ năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) tỉnh Hòa Bình xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của Phụ nữ (VSTBCPN) ngành GD&ĐT năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học về công tác VSTBCPN và bình đẳng giới, trong đó tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025; Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đến năm 2030.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban VSTBCPN ngành GD&ĐT và Ban Nữ công trong các đơn vị, trường học; kỹ năng lãnh đạo, quản lý của đội ngũ nữ cán bộ lãnh đạo, nữ cán bộ trong diện quy hoạch, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị, trường học, nhằm phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, thách thức trong công tác bình đẳng giới. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách thống nhất, hiệu quả; thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển GD&ĐT và thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới ngành GD&ĐT giai đoạn 2021 - 2030.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Bình đẳng giới; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; các Chương trình, Đề án thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong lĩnh vực bình đẳng giới phải gắn với kế hoạch hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, thực chất, hiệu quả, tránh phô trương, thu hút được đông đảo sự tham gia của nữ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục chính sách pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và VSTBCPN tới toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh bằng các nội dung, hình thức phù hợp, trong đó tập trung vào các nội dung: Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW; Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phụ nữ trong tình hình mới; Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới; Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới; Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 28/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 2232/QĐ-TTg ngày 28/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 1790/QĐ -TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động các đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó, yếu thế là người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn tham gia học tập để hoàn thành các bậc học. Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 theo Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 26/5/2021; Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 08/4/2021; Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình theo Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 28/02/2022; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới ngành GD&ĐT giai đoạn 2021 – 2030. Thực hiện rà soát, đánh giá kết quả thực hiện của giai đoạn 2021-2024, dự báo khả năng, kết quả thực hiện đến năm 2025 để có các giải pháp phù hợp đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; các văn bản mới ban hành về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng, chống xâm hại trẻ em;...

Hướng dẫn tích hợp các nội dung về giới và bình đẳng giới vào các môn học của bậc học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; chú trọng việc lồng ghép nội dung truyền thông về bình đẳng giới và VSTBCPN trong kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, trường học.

Các cơ quan, đơn vị, trường học bám sát các văn bản hướng dẫn để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, thực hiện theo Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: thực hiện theo Quyết định số 1669/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 1668/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2021 – 2025;

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025: thực hiện theo Nghị quyết số 03/NQ-TU ngày 30/7/2021 của Tỉnh uỷ Hoà Bình về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1787/UBND-KTN ngày 13/10/2022 về việc tổ chức thực hiện Dự án 8 “*Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em*” thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2022 của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam hướng dẫn triển khai Dự án 8; Hướng dẫn số 24/HD-ĐCT, ngày 06/11/2023 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam sửa đổi bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 04/HD - ĐCT ngày 28/7/2022 của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam hướng dẫn triển khai Dự án 8 “*Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em*” trong chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Phối hợp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác VSTBCPN và bình đẳng giới cho cán bộ, giáo viên phụ trách công tác nữ trong các đơn vị, trường học; tổ chức các hội thảo chuyên đề, tọa đàm,... tạo diễn đàn để trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực này. Tăng cường công tác giao lưu, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm giữa Ban VSTBCPN của các ngành, địa phương trong và ngoài tỉnh

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và chất lượng công tác cán bộ nữ

Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học, vai trò của tổ chức đoàn thể đối với những vấn đề liên quan đến nữ công chức, viên chức, người lao động; quan tâm, tạo điều kiện khơi dậy tiềm năng, trí tuệ, sức sáng tạo của đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức để phát huy được vai trò, vị thế của mình trong công tác.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là nữ trong diện quy hoạch, bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Có kế hoạch, biện pháp cụ thể nhằm khuyến khích, giúp đỡ nữ cán bộ, công chức, viên chức học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Phối

hợp triển khai các nội dung của Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 25/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Chương trình “Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”; Nghị quyết số 17/NQ-TU ngày 12/01/2015 của Tỉnh ủy về công tác cán bộ nữ tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2015-2020 và những năm tiếp theo.

Phối hợp tổ chức và tham gia tập huấn, tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý; nữ cán bộ trong diện quy hoạch chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và VSTBCPN của các đơn vị, đơn vị, trường học.

3. Tổ chức triển khai có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị theo Kế hoạch số 218/KH-BVSTBCPN ngày 19/12/2019 của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới và vai trò của phụ nữ trong tham gia lãnh đạo, quản lý.

Các cơ quan, đơn vị, trường học thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trong chương trình công tác, kế hoạch hoạt động của đơn vị, trong đó bám sát các nội dung trong Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 26/5/2021 về Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 08/4/2021 về Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025, trong đó cần tập trung các hoạt động tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 28/02/2022 về Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới; đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số; mở rộng và đẩy mạnh công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, cộng đồng. Tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2024 (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12) đạt hiệu quả, sáng tạo, tiết kiệm, có sức lan tỏa.

Triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động về bình đẳng giới và VSTBCPN; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới gắn với việc thực hiện các Chương trình, mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021- 2025; Công văn số 1787/UBND-KTN ngày 13/10/2022 về việc tổ chức thực hiện Dự án 8 “*Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em*” thuộc chương trình MTQG

phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2022 của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hướng dẫn triển khai Dự án 8; Hướng dẫn số 24/HD-ĐCT ngày 06/11/2023 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam sửa đổi bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2022 của Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

Thu thập, quản lý thông tin, báo cáo đánh giá các chỉ tiêu, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới được quy định tại Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 - 2025.

4. Tăng cường triển khai các hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ

Kiểm toàn và xây dựng quy chế hoạt động của Ban VSTBCPN ngành. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các đoàn kiểm tra công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các đơn vị, trường học. Việc kiểm tra, giám sát tập trung vào các nội dung: Tổ chức, hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ; tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chương trình liên quan đến công tác bình đẳng giới và VSTBCPN; công tác cán bộ nữ và việc quy hoạch, tạo nguồn, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ nữ; tình trạng bạo hành đối với phụ nữ và trẻ em gái; những vấn đề tác động tiêu cực đến sự phát triển của phụ nữ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai công tác bình đẳng giới và VSTBCPN. Tổ chức đánh giá kết quả hoạt động của Ban VSTBCPN và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Tăng cường phối hợp với Công đoàn và các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị để triển khai đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về bình đẳng giới và VSTBCPN. Chủ động rà soát, nắm tình hình và phối hợp tham mưu, đề xuất, đề xuất các vấn đề trọng tâm về bình đẳng giới, VSTBCPN và các giải pháp mang tính chiến lược trong giai đoạn 2023-2030, đảm bảo phù hợp với pháp luật về bình đẳng giới và thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển bền vững, Công ước xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW) và các cam kết quốc tế có liên quan khác, xây dựng và thực hiện các chính sách đặc thù nhằm tăng cường sự tham gia và thụ hưởng của phụ nữ trong lĩnh vực GD&ĐT.

Phối hợp với các cơ quan, cá nhân có liên quan để xác minh, hỗ trợ xử lý, theo dõi, kiểm tra việc giải quyết các vụ việc liên quan đến bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái. Phối hợp trong giải quyết, xử lý các vụ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái: Xác minh, nắm tình hình và kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vụ việc bạo lực, quấy rối, xâm hại phụ nữ và trẻ em gái, môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài, mua bán người, ... xảy ra tại các đơn vị, trường học; bảo vệ, hỗ trợ kịp thời nạn nhân bị bạo lực, xâm hại; theo dõi, kiểm tra việc giải quyết các vụ việc.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tổ chức các hoạt động thiết thực, ý nghĩa nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12). Tổ chức các Hội thi tuyên truyền, giáo dục về công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và

phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em cho học sinh trung học phổ thông tại các nhà trường trên địa bàn các huyện, thành phố nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện chương trình giáo dục phòng, chống tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em cho giáo viên và học sinh trong các nhà trường đồng thời giúp các em nâng cao nhận thức, kiến thức, hiểu biết rõ về tính chất, mức độ nguy hiểm và tác hại của tệ nạn xã hội và bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của các nhà trường; xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc.

Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm giữa các Ban VSTBCPN của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức hội thảo, tập huấn, tọa đàm tạo diễn đàn để trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá; sơ kết, tổng kết hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ

Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện bình đẳng giới và VSTBCPN lồng ghép với các hoạt động kiểm tra của ngành tại các đơn vị, trường học. Nội dung kiểm tra tập trung vào tình hình triển khai chính sách, pháp luật, chương trình có liên quan tới công tác bình đẳng giới và VSTBCPN; phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; công tác cán bộ nữ;... Nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật hoặc đề xuất, kiến nghị với cấp trên kịp thời điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các kế hoạch, chương trình, đề án nhằm thực hiện công tác bình đẳng giới và VSTBCPN đạt hiệu quả tốt hơn và đảm bảo theo luật định.

Tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp xử lý nghiêm các vi phạm về bình đẳng giới; kịp thời xác minh, báo cáo những vấn đề, vụ việc liên quan đến công tác bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phối hợp giải quyết theo quy định.

Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác bình đẳng giới và VSTBCPN lồng ghép trong Hội nghị sơ kết, tổng kết năm học, nhằm khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; khen thưởng các nữ cán bộ, giáo viên tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác nữ công và các phong trào thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”, phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”,...

6. Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong thực hiện bình đẳng giới

Chủ động nghiên cứu các hoạt động, mô hình quốc tế về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và vận dụng linh hoạt, hiệu quả phù hợp với bối cảnh và điều kiện thực tế của ngành GD&ĐT.

Chủ động, tích cực vận động sự hỗ trợ kỹ thuật, nguồn lực hợp pháp và bền vững của các đối tác quốc tế trong công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban VSTBCPN ngành GD&ĐT tỉnh Hòa Bình

Xây dựng và hướng dẫn triển khai Kế hoạch công tác bình đẳng giới và VSTBCPN của ngành. Chủ trì kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác của các đơn vị, trường học theo Kế hoạch. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về Ban VSTBCPN tỉnh và Bộ GD&ĐT.

2. Các phòng chức năng, nghiệp vụ thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao phối hợp với Ban VSTBCPN ngành theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, trường học; thống kê các số liệu liên quan thuộc lĩnh vực phụ trách gửi về Ban VSTBCPN ngành khi cần tổng hợp báo cáo.

3. Đề nghị Công đoàn Giáo dục Hòa Bình trong phạm vi chức năng của mình, tham gia phối hợp tổ chức triển khai Kế hoạch này. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho đội ngũ công đoàn các cấp nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cán bộ, nhà giáo, người lao động trong ngành GD&ĐT.

4. Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố; các đơn vị, trường học trực thuộc

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác bình đẳng giới và VSTBCPN năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Định kỳ báo cáo kết quả hoạt động về Ban VSTBCPN ngành để tổng hợp, báo cáo Ban VSTBCPN tỉnh. Cụ thể:

- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024: ***gửi trước ngày 10/5/2024;***
- Báo cáo năm 2024: ***gửi trước ngày 20/10/2024).***
- Các báo cáo gửi về hộp thư điện tử: cdtu@hoabinh.edu.vn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bình đẳng giới và VSTBCPN ngành GD&ĐT tỉnh Hòa Bình năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ban VSTBCPN Bộ GD&ĐT;
- Sở LĐTĐ&XH;
- Công đoàn Giáo dục Hòa Bình;
- Các phòng CN, CM, NV Sở;
- Các Phòng GD&ĐT huyện, TP;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc;
- GD, các PGD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, BVSTBCPN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hương